

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KINH MÔN
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2020/HSST
Ngày 22 - 5 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN- TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Quốc Huy

Bà Phạm Thị Chuông

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020, tại Hội T2 xét xử Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 22/2020/HSST ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Đỗ Thị Q, sinh năm 1999. Tên gọi khác: Không

Nơi cư trú: B, Y, Ý Yên, Nam Định; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Đỗ Văn Tấn và bà Nguyễn Thị Q Nga; Gia đình có ba chị em, bị cáo là con thứ ba; Tiền án, **tiền sự: Không**. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/02/2020, tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Vũ Thị N1, sinh năm 1979; Trú tại: T, Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 13/02/2020, Đỗ Thị Q cùng chị Vũ Thị N1 đi chơi về nhà chị N1 tại khu dân cư N, T, Kinh Môn, Hải Dương ngủ. Q cùng chị N1 và cháu Vũ Gia B (con trai chị N1) ngủ chung 1 giường, trước khi ngủ chị N1 để 01 chiếc ví giả da màu nâu có khóa kéo gần vị trí đầu chị N1. Đến khoảng 0 giờ 30 phút ngày 14/02/2020, Q tỉnh dậy thấy mẹ con chị N1 đang ngủ và thấy chiếc ví của N1 nên nảy sinh ý định lấy tài sản trong ví. Q lấy chiếc ví kéo khóa ra lục tìm thấy có 01 sợi dây chuyền vàng 9999, Q liền lấy cho vào túi quần bên trái

phía trước đang mặc rồi kéo khóa ví lại đặt vào vị trí cũ và đi ngủ tiếp. Đến khoảng 10 giờ sáng cùng ngày, Q mượn xe máy của ông Vũ Văn Mạnh (bố của chị N1) để đi đón bạn trai là Nguyễn Tiến T2. Trên đường đi Q vào hiệu vàng của chị Nguyễn Thị H1 ở khu dân cư Q1, Phường A, Thị xã Kinh Môn để bán sợi dây chuyền vàng trên. Chị H1 cân tịnh sợi dây chuyền được 2,8 chỉ và thống nhất giá mua bán là 4 triệu đồng/1 chỉ vàng 9999 bằng số tiền 11.200.000 đồng; Q nhận của chị H1 số tiền 11.200.000đ (gồm: 100 tờ mệnh giá 100.000đồng, 01 tờ mệnh giá 200.000đồng, 02 tờ mệnh giá 500.000đồng). Sau đó, Q tiếp tục đi đón T2 về nhà chị N1 trả xe cho ông Mạnh. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Q và T2 thuê xe taxi đến nhà bạn T2 là Trần Quang H2 ở Phương Khê, Tuấn Việt, Kim Thành, Hải Dương chơi. Tại nhà của H2, Q đã giấu số tiền 11.000.000 đồng trên ô cửa thông gió nhà vệ sinh nhà H2, còn 200.000 đồng (gồm 2 tờ mệnh giá 100.000đ) Q để trong ví chi tiêu.

Đến chiều cùng ngày, chị N1 phát hiện mất sợi dây chuyền vàng 9999 đã làm đơn trình báo đến Công an phường T, thị xã Kinh Môn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn đã triệu tập Đỗ Thị Q lên làm việc, Q đã khai nhận Hành vi phạm tội như trên và giao nộp số tiền 200.000 đồng (gồm 2 tờ mệnh giá 100.000đ) và đưa Cơ quan điều tra đến nhà H2 thu giữ tại ô cửa thông gió nhà vệ sinh số tiền 11.000.000đ (gồm: 98 tờ mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đồng, 02 tờ mệnh giá 500.000 đồng).

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 17/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản UBND Thị xã Kinh Môn kết luận 01 sợi dây chuyền vàng 9999 có trọng lượng 2,8 chỉ giá là 4.500.000 đồng/01 chỉ x 2,8 chỉ = 12.600.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ số tiền 11.200.000 đồng hiện đang tạm gửi tại kho bạc thị xã Kinh Môn. Đối với sợi dây chuyền vàng nêu trên, chiều ngày 14/02/2020, chị H1 đã bán lại cho tiệm vàng Lâm Chính ở phường Gia Viên, quận Ngô Quyền, Hải Phòng do ông Lê Đức Lâm làm chủ, gia đình ông Lâm đã chế tác lại thành sản phẩm khác nên cơ quan điều tra không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Vũ Thị N1 đã được gia đình Q bồi thường số tiền 12.600.000 đồng, chị N1 không yêu cầu Q phải bồi thường về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 28 tháng 4 năm 2020, VKSND thị xã Kinh Môn truy tố bị cáo Đỗ Thị Q về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Thị Q vẫn khai nhận toàn bộ Hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, quyết định:

1- Về tội danh: Bị cáo Đỗ Thị Q phạm tội Trộm cắp tài sản.

2- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Đề nghị: Xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 18/02/2020. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng.

Ngoài ra quan điểm của đại diện VKS còn đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết về vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kinh Môn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng. Do đó, các Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo vẫn khai nhận rõ Hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của các bị cáo hoàn toàn phù hợp phù hợp với biên bản vụ việc, lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Nên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 14/02/2020, tại nhà chị Vũ Thị N1 ở khu dân cư N, T, Kinh Môn, Hải Dương, Đỗ Thị Q lợi dụng lúc chị N1 đang ngủ, đã thực hiện Hành vi lấy trộm của chị N1 01 sợi dây chuyền vàng 9999 có trọng lượng 2,8 chỉ, trị giá là 12.600.000 đồng. Do vậy, VKSND thị xã Kinh Môn truy tố bị cáo Đỗ Thị Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Xét Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những trực tiếp xâm hại quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật B hộ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội nói chung và tại địa phương phường T nói riêng. Nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về Hành vi và hậu quả của bị cáo đã gây ra mới đảm B tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo đầy đủ, có ý thức khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại; tích cực hợp tác trong quá trình giải quyết vụ án; bản thân bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc T2 hợp ít nghiêm trọng; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b,i, s,t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự “người bị hại xin” để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là phù hợp. Song xét tính chất, mức độ, quá trình thực hiện Hành vi phạm tội của bị cáo nên cho dù có xem xét, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đến đâu, cũng cần phải buộc bị cáo cách ly xã hội trong thời gian nhất định mới đủ đảm B tính giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

Trong vụ án này, đối với chị Nguyễn Thị H1 có Hành vi mua sợi dây chuyền vàng 9999 Q mang đến bán nhưng chị H1 không biết là tài sản do Q phạm tội mà có; anh Trần Quang H2 không biết Q cất giấu tiền do phạm tội mà có tại chỗ ở nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Kinh Môn không xử lý đối với chị H1, anh H2.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại điều luật có quy định song xét về điều kiện nhân thân của bị cáo nghĩ không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Chị Vũ Thị N1 đã được gia đình Q bồi thường số tiền 12.600.000 đồng, chị N1 không yêu cầu Q phải bồi thường về dân sự, nên không đặt ra việc giải quyết là phù hợp.

[6] Về vật chứng: Quá trình điều tra, công an đã thu giữ số tiền 11.200.000 đồng là tiền Q tự nguyện giao nộp do phạm tội mà có; Bản thân Q đã tác động gia đình đã bồi thường khắc phục xong cho bị hại; bị hại không còn yêu cầu bồi thường hiện đang tạm gửi tại kho bạc thị xã Kinh Môn. Nên cần tuyên trả cho bị cáo là phù hợp.

[7] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo phải chịu án phí hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b,i,s,t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 106, khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Thị Q 09 tháng tù, thời hạn được tính kể từ ngày tạm giam 18/02/2020.

Về biện pháp tư pháp: Tuyên trả cho bị cáo Đỗ Thị Q số tiền 11.200.000 đồng (*Được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2020 tại Chi cục Thi Hành án dân sự thị xã Kinh Môn*).

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: □n xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại. Tòa án báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Kim Chi - CA tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thị xã Kinh Môn;
- Công an thị xã Kinh Môn;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hiền

